

Ngày 07/07/2016
Số 11

PHƯƠNG TIỆN TOÁN CHIA ĐÓI TƯỜNG TIÊU HƯỚNG
(Kèm theo Giấy chỉ đạo thanh tra nội bộ số 79 ngày 02 tháng 02 năm 2016)
TÀI KHOẢN DỰ TOÁN ☒ **Khoản tiền gởi** ☐

1. Đơn vị sử dụng ngân sách : Trường Tiểu học Nguyễn Huệ
2. Mã đơn vị : 1096014
3. Tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại ngân hàng TM: 12500005353 - Ngân hàng TMCP CT Việt Nam - CN Đà Nẵng
1. Nội dung đề nghị thanh toán: Chuyển lương tháng 02/2016

Đơn vị nhận tiền

STT	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó						Chức vụ	
		Số tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động theo hợp đồng	Tiền thưởng theo lương	Tiền thưởng khác	Tiền phụ cấp khác	Tiền khác		
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
Tổng số				389.071.154	372.839.211	7.851.943			8.000.000			
Đối với công chức, viên chức				380.639.211	372.839.211	-	-	-	7.800.000			
1	Lê Thị Tuyết Hương	101006627355	NH TMCP CT Việt Nam - CN Đà Nẵng	22.126.306	21.826.306				300.000			
2	Nguyễn Thị Phương	105871137933	NH TMCP CT Việt Nam - CN Đà Nẵng	17.985.450	17.685.450				300.000			
3	Vũ Thị Thủy	100870892699	NH TMCP CT Việt Nam - CN Đà Nẵng	18.227.100	17.927.100				300.000			
4	Lưu Thị Thanh Thủy	108869030078	NH TMCP CT Việt Nam - CN Đà Nẵng	17.110.115	16.810.115				300.000			
5	Bùi Thị Hồng Quý	101869030048	NH TMCP CT Việt Nam - CN Đà Nẵng	18.319.447	18.019.447				300.000			
6	Phạm Thị Huệ	102869030131	NH TMCP CT Việt Nam - CN Đà Nẵng	17.700.672	17.400.672				300.000			
7	Kim Lan Phương	105869029929	NH TMCP CT Việt Nam - CN Đà Nẵng	14.337.674	14.037.674				300.000			
8	Phạm Thị Hồng Huệ	104869030127	NH TMCP CT Việt Nam - CN Đà Nẵng	16.278.204	15.978.204				300.000			
9	Trần Thị Mỹ Hà	105007009409	NH TMCP CT Việt Nam - CN Đà Nẵng	15.019.068	14.719.068				300.000			
10	Lê Thị Huệ	100869030133	NH TMCP CT Việt Nam - CN Đà Nẵng	13.276.974	12.976.974				300.000			
11	Bạc Thị Hiền	102869030086	NH TMCP CT Việt Nam - CN Đà Nẵng	14.466.231	14.166.231				300.000			
12	Dương Thị Nguyệt	109869029870	NH TMCP CT Việt Nam - CN Đà Nẵng	13.335.776	13.035.776				300.000			
13	Trần Kiều Vân	104869030115	NH TMCP CT Việt Nam - CN Đà Nẵng	13.310.062	13.010.062				300.000			
14	Cà Thị Thu	102007009415	NH TMCP CT Việt Nam - CN Đà Nẵng	14.466.231	14.166.231				300.000			
15	Nguyễn Thị Duyên	100869030121	NH TMCP CT Việt Nam - CN Đà Nẵng	14.466.231	14.166.231				300.000			

